

DANH SÁCH NHÂN SỰ ĐƯA VÀO QUY HOẠCH CÁN BỘ QUẢN LÝ TẠI PHÒNG TỔ CHỨC - HÀNH CHÍNH - TỔNG HỢP
ĐẾN NĂM 2020 VÀ NHỮNG NĂM TIẾP THEO
(Danh sách được sắp xếp theo thứ tự tỷ lệ biểu quyết của tập thể Lãnh đạo nhà trường từ cao xuống thấp đối với từng chức danh)

TT	Họ tên	Ngày/tháng/năm sinh	Ngày vào đảng	Chức vụ hiện tại	Ngạch	Trình độ chuyên môn	Trình độ lý luận chính trị	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ	Tỷ lệ tham khảo tín nhiệm		Tỷ lệ biểu quyết của tập thể Lãnh đạo nhà trường	Ghi chú
										Tập thể đơn vị	Đại diện cấp ủy và CBCC		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)
CHỨC DANH: TRƯỞNG PHÒNG													
01	Nguyễn Thành Nam	16/02/1979		Phó Trưởng phòng - P. TC-HC-TH	V.07.01.03 bậc 5	Thạc sĩ Đại số và lý thuyết số	Sơ cấp		Tocic	52,38%	100,00%	100,00%	
02	Phan Thị Ngọc Phượng	21/05/1980		Nhân viên P. TC-HC-TH	01.004 bậc 5	Đại học Tài chính ngân hàng	Sơ cấp	Trình độ A	Trình độ B	57,14%	66,66%	100,00%	
03	Lê Xuân Thiện	01/06/1965		Phó Trưởng phòng - P. TC-HC-TH	01.003 bậc 8	Đại học Điện khí hóa và cung cấp điện	Sơ cấp			85,71%	100,00%	100,00%	
CHỨC DANH: PHÓ TRƯỞNG PHÒNG													
01	Phan Thị Ngọc Phượng	21/05/1980		Nhân viên P. TC-HC-TH	01.004 bậc 5	Đại học Tài chính ngân hàng	Sơ cấp	Trình độ A	Trình độ B	76,19%	83,33%	100,00%	
02	Trần Thị Ánh Phượng	22/08/1987		Nhân viên P. TC-HC-TH	01.004 bậc 4	Đại học Kế toán	Sơ cấp	Trung Cấp	Trình độ A	52,38%	50,00%	100,00%	
03	Vũ Như Quỳnh	12/06/1983		Nhân viên P. TC-HC-TH	06.031 bậc 3	Đại học Kế toán	Sơ cấp	Trình độ B	Trình độ B	66,67%	66,66%	100,00%	
CHỨC DANH: TỔ TRƯỞNG TỔ BẢO VỆ													
01	Phạm Hữu Thành Phú	06/08/1984		Nhân viên P. TC-HC-TH	01.011 bậc 2	Trung cấp Lập trình ứng dụng		Trung Cấp		76,19%	83,33%	100,00%	
02	Nguyễn Hữu Xuân Vũ	01/01/1974		Nhân viên P. TC-HC-TH	01.011 bậc 4	Trung học chuyên nghiệp		Trình độ A		61,90%	100,00%	100,00%	

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 3 năm 2018

TRƯỞNG
CAO ĐẲNG
LÝ TỰ TRỌNG
THÀNH PHỐ
HỒ CHÍ MINH
Phạm Hữu Lộc

**DANH SÁCH CÁN BỘ - NHÂN VIÊN PHÒNG TỔ CHỨC - HÀNH CHÍNH - TỔNG HỢP
ĐƯỢC QUY HOẠCH CHỨC DANH QUẢN LÝ TẠI CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC TRƯỜNG
ĐẾN NĂM 2020 VÀ NHỮNG NĂM TIẾP THEO**

TT	Họ tên	Ngày/tháng/năm sinh	Ngày vào đảng	Chức vụ hiện tại	Ngạch	Trình độ chuyên môn	Trình độ lý luận chính trị	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ	Tỷ lệ tham khảo tín nhiệm		Tỷ lệ biểu quyết của tập thể Lãnh đạo nhà trường	Chức danh quy hoạch	Ghi chú
										Tập thể đơn vị	Đại diện cấp ủy và CBCC			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)
01	Lê Xuân Thiện	01/06/1965		Phó Trưởng phòng - P. TC-HC-TH	01.003 bậc 8	Đại học Điện khí hóa và cung cấp điện	Sơ cấp					100,00%	Trưởng phòng Công tác Chính trị-HSSV	Đang ủy bổ sung
02	Nguyễn Thành Nam	16/02/1979		Phó Trưởng phòng TC-HC-TH	V.07.01.03 bậc 5	Thạc sĩ Đại số và lý thuyết số	Sơ cấp		Toeic	100,00%	100,00%	100,00%	Trưởng phòng QL.KH-HTQT	
												100,00%	Trưởng khoa KHCN	Đang ủy bổ sung
03	Phan Thị Ngọc Phượng	21/05/1980		Nhân viên P. TC-HC-TH	01.004 bậc 5	Đại học Tài chính ngân hàng	Sơ cấp	Trình độ A	Trình độ B			100,00%	Phó Trưởng phòng Thiết bị - Vật tư	Đang ủy bổ sung

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 3 năm 2018

HIỆU TRƯỞNG



Phạm Hữu Lộc